

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

Tên gói thầu: Điều tra, khảo sát khoanh vùng bảo vệ di sản Công viên địa chất (CVĐC) Non Nước Cao Bằng phần mở rộng và biên tập, tích hợp hệ thống bản đồ khu vực CVĐC toàn cầu UNesco Non nước Cao Bằng.

Tên Chủ đầu tư: Ban quản lý Công viên Địa chất Non nước Cao Bằng.

Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước cấp năm 2026.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi.

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.

Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026.

Loại hợp đồng : Trọn gói.

Thời gian thực hiện gói thầu: 6 tháng.

Mục đích lựa chọn nhà thầu: Lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm tư vấn điều tra, khảo sát khoanh vùng bảo vệ di sản Công viên địa chất (CVĐC) Non Nước Cao Bằng phần mở rộng và biên tập, tích hợp hệ thống bản đồ khu vực CVĐC toàn cầu UNesco Non nước Cao Bằng.

II. Phạm vi công việc:

1. Nhiệm vụ cụ thể nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn.

STT	Nội dung nhiệm vụ thuê chuyên gia	Chuyên gia	Khối lượng	Đơn vị	Sản phẩm giao nộp
A	Chi phí hoạt động nhiệm vụ				
I	Lập đề cương và dự toán chi tiết nhiệm vụ				
	Xây dựng đề cương chi tiết, xác định nội dung, tiến độ, sản phẩm và yêu cầu thực hiện; đồng thời lập dự toán kinh	Chuyên gia mức 1	2	Ngày công	Đề cương được phê duyệt

STT	Nội dung nhiệm vụ thuê chuyên gia	Chuyên gia	Khối lượng	Đơn vị	Sản phẩm giao nộp
	phí chi tiết cho từng hạng mục công việc theo quy định hiện hành, làm căn cứ tổ chức triển khai nhiệm vụ	Chuyên gia mức 2	2	Ngày công	
II	Thi công dự án				
1	Nội dung 1. Thu thập, rà soát, tổng hợp tài liệu, dữ liệu phục vụ điều tra, khảo sát và biên tập bản đồ				
1.1	Thu thập, tổng hợp các tài liệu, báo cáo, hồ sơ khoa học, bản đồ, dữ liệu điều tra trước đây liên quan đến Công viên địa chất Non Nước Cao Bằng và khu vực phần mở rộng.	Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	- Báo cáo rà soát, tổng hợp tài liệu, dữ liệu hiện có.
		Chuyên gia mức 4	5	Ngày công	
1.2	Rà soát, tổng hợp và đánh giá hiện trạng hệ thống bản đồ, dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính, hiện trạng phân bố di sản và hiện trạng quản lý khu vực nghiên cứu; thu thập, cập nhật và chuẩn hóa thông tin địa giới hành chính cấp xã của tỉnh Cao Bằng sau sắp xếp năm 2025 theo Nghị quyết số 1657/NQ-UBTVQH15, làm cơ sở xác định bộ tài liệu nền và dữ liệu đầu vào phục vụ triển khai nhiệm vụ.	Chuyên gia mức 3	3	Ngày công	Danh mục tài liệu, bản đồ, dữ liệu nền và báo cáo rà soát, đánh giá hiện trạng hệ thống bản đồ, dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính, hiện trạng phân bố di sản và thông tin địa giới hành chính cấp xã sau sắp xếp năm 2025
		Chuyên gia mức 4	3	Ngày công	
1.3	Xây dựng kế hoạch khảo sát thực địa chi tiết; xác định tuyến khảo sát, điểm khảo sát ưu tiên và nội dung khảo sát theo từng khu vực; xây dựng hệ thống biểu mẫu, phiếu điều tra thống nhất phục vụ thu thập thông tin, đánh giá hiện trạng và tổng hợp dữ liệu trong quá trình khảo sát thực địa.	Chuyên gia mức 2	5	Ngày công	Kế hoạch khảo sát thực địa; danh mục tuyến khảo sát; bộ biểu mẫu, phiếu điều tra.
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
2	Nội dung 2. Điều tra, khảo sát thực địa khu vực phần mở rộng của Công viên địa chất				
	Tổ chức điều tra, khảo sát thực địa khu vực phần mở rộng của Công viên địa	Chuyên gia mức	20	Ngày công	- Nhật ký điều tra, khảo sát thực địa; - Danh mục các

STT	Nội dung nhiệm vụ thuê chuyên gia	Chuyên gia	Khối lượng	Đơn vị	Sản phẩm giao nộp
	chất với diện tích khoảng 107 km ² , gồm phường Thực Phán, phường Nùng Trí Cao, phường Tân Giang, xã Nguyễn Huệ, xã Hạnh Phúc và xã Kim Đồng; ghi nhận, kiểm chứng và cập nhật thông tin về hiện trạng phân bố di sản, đặc điểm tự nhiên, hiện trạng bảo tồn, hiện trạng quản lý và các yếu tố tác động, làm cơ sở đề xuất khoanh vùng bảo vệ di sản và tích hợp hệ thống bản đồ khu vực nghiên cứu.	1			điểm/khu vực khảo sát trong phạm vi 107 km ² ; - Bộ ảnh tư liệu, dữ liệu tọa độ và thông tin hiện trạng ngoài thực địa; - Báo cáo tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát thực địa khu vực phân mở rộng.
		Chuyên gia mức 2	20	Ngày công	
		Chuyên gia mức 3	20	Ngày công	
		Chuyên gia mức 4	20	Ngày công	
3	Nội dung 3. Phân tích, đánh giá và đề xuất khoanh vùng bảo vệ di sản khu vực phân mở rộng				
3.1	Hạng mục 1. Phân tích, đánh giá hiện trạng và đề xuất khoanh vùng bảo vệ di sản khu vực phân mở rộng	Chuyên gia mức 1	3	Ngày công	Báo cáo phân tích, đánh giá hiện trạng và đề xuất khoanh vùng bảo vệ di sản/ Nội dung đề xuất phương án khoanh vùng bảo vệ di sản.
		Chuyên gia mức 2	3	Ngày công	
3.2	Hạng mục 2. Biên tập, hiệu chỉnh bản đồ khoanh vùng bảo vệ di sản tổng quan tỷ lệ 1/50.000 và 1/10.0000 (6 cụm điểm)	Chuyên gia mức 1	5	Ngày công	Bản đồ khoanh vùng bảo vệ di sản tổng quan tỷ lệ 1/50.000
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
3.3	Hạng mục 3. Xây dựng hồ sơ 06 cụm điểm di sản. Sản phẩm: Hồ sơ 06 cụm điểm di sản.	Chuyên gia mức 2	5	Ngày công	Hồ sơ 06 cụm điểm di sản.
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	

STT	Nội dung nhiệm vụ thuê chuyên gia	Chuyên gia	Khối lượng	Đơn vị	Sản phẩm giao nộp
3.4	Hạng mục 4. Xây dựng dữ liệu hệ thống điểm di sản của 06 cụm mới.	Chuyên gia mức 2	5	Ngày công	Bộ dữ liệu hệ thống điểm di sản của 06 cụm mới
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
3.5	Hạng mục 5. Tích hợp dữ liệu 06 cụm điểm di sản mới với dữ liệu 22 cụm điểm di sản hiện có của CVĐC Toàn cầu UNESCO Non Nước Cao Bằng.	Chuyên gia mức 2	5	Ngày công	Bộ dữ liệu hệ thống điểm di sản đã được tích hợp, đồng bộ
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
4	Nội dung 4. Biên tập, chuẩn hóa và tích hợp hệ thống bản đồ khu vực Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non Nước Cao Bằng				
4.1	Biên tập, tích hợp/số hóa bản đồ phân bố di sản địa chất tỷ lệ 1/50.000	Chuyên gia mức 1	5	Ngày công	Bản đồ phân bố di sản địa chất tỷ lệ 1/50.000, layout A0
		Chuyên gia mức 3	10	Ngày công	
4.2	Biên tập, tích hợp/số hóa bản đồ phân bố di sản văn hóa, địa văn hóa tỷ lệ 1/50.000 và 1/100.000.	Chuyên gia mức 1	5	Ngày công	Bản đồ phân bố di sản văn hóa, địa văn hóa tỷ lệ 1/50.000, layout A0
		Chuyên gia mức 3	10	Ngày công	
4.3	Biên tập, tích hợp/số hóa bản đồ phân bố hệ thống hang động tỷ lệ 1/50.000	Chuyên gia mức 1	5	Ngày công	Bản đồ phân bố hệ thống hang động tỷ lệ 1/50.000, layout A0
		Chuyên gia mức 3	10	Ngày công	

STT	Nội dung nhiệm vụ thuê chuyên gia	Chuyên gia	Khối lượng	Đơn vị	Sản phẩm giao nộp
4.4	Biên tập, tích hợp/số hóa bản đồ tổng hợp các giá trị di sản địa chất, hang động và địa văn hóa tỷ lệ 1/50.000	Chuyên gia mức 1	5	Ngày công	Bản đồ tổng hợp các giá trị di sản địa chất, hang động và địa văn hóa tỷ lệ 1/50.000, layout A0
		Chuyên gia mức 2	5	Ngày công	
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
4.5	Biên tập, hiệu chỉnh/số hóa bản đồ khoanh vùng bảo vệ di sản tỷ lệ 1/50.000 (Layout 4A0) theo địa giới hành chính mới	Chuyên gia mức 1	5	Ngày công	Bản đồ khoanh vùng bảo vệ di sản tỷ lệ 1/50.000, layout A0
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
4.6	Biên tập, hiệu chỉnh/số hóa bản đồ khoanh vùng bảo vệ di sản chi tiết tỷ lệ 1/10.000 cho 22 cụm cũ và 06 cụm mới.	Chuyên gia mức 1	5	Ngày công	Bộ bản đồ khoanh vùng bảo vệ di sản chi tiết tỷ lệ 1/10.000 cho 22 cụm cũ và 06 cụm mới
		Chuyên gia mức 2	5	Ngày công	
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
		Chuyên gia mức 4	5	Ngày công	
4.7	Biên tập, tích hợp/số hóa bản đồ các tuyến du lịch trải nghiệm trong vùng CVĐC tỷ lệ 1/50.000.	Chuyên gia mức 1	5	Ngày công	Bản đồ các tuyến du lịch trải nghiệm tỷ lệ 1/50.000, layout A0
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	

STT	Nội dung nhiệm vụ thuê chuyên gia	Chuyên gia	Khối lượng	Đơn vị	Sản phẩm giao nộp
4.8	Chuẩn hóa, tích hợp cơ sở dữ liệu bản đồ số và dữ liệu thuộc tính khu vực CVĐC Toàn cầu UNESCO Non Nước Cao Bằng.	Chuyên gia mức 2	5	Ngày công	Bộ dữ liệu bản đồ số đã được chuẩn hóa và tích hợp
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
4.9	Biên tập, hiệu chỉnh/số hóa bản đồ phân vùng di sản CVĐC tỷ lệ 1/50.000 (Layout A0) theo địa giới hành chính mới	Chuyên gia mức 2	5	Ngày công	Bản đồ phân vùng di sản CVĐC tỷ lệ 1/50.000 theo địa giới hành chính mới, Layout A0
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
4.10	Biên tập, hiệu chỉnh/số hóa bản đồ địa chất giản lược khu vực CVĐC tỷ lệ 1/50.000 (Layout A0) theo địa giới hành chính mới	Chuyên gia mức 2	5	Ngày công	Bản đồ địa chất giản lược khu vực CVĐC tỷ lệ 1/50.000 theo địa giới hành chính mới, Layout A0
		Chuyên gia mức 3	5	Ngày công	
5	Nội dung 5. Biên tập Báo cáo tổng hợp, tích hợp kết quả điều tra, khảo sát, khoanh vùng bảo vệ di sản khu vực CVĐC Non Nước Cao Bằng.	Chuyên gia mức 1	15	Ngày công	Báo cáo tổng hợp, tích hợp kết quả điều tra, khảo sát, khoanh vùng bảo vệ di sản khu vực CVĐC Non Nước Cao Bằng.
		Chuyên gia mức 2	15	Ngày công	
B	CHI PHÍ KHÁC				
1	In ấn các loại bản đồ phục vụ khảo sát khoanh vùng bảo vệ di sản				
1.1	In ấn các loại bản đồ địa hình 1:10.000 (khu vực mở rộng 14 tờ bản đồ địa hình 1/10.000 (3 bộ)		42	tờ	
1.2	Bản đồ địa hình 1/50.000 (1 tờ, 3 bộ)		3	tờ	

STT	Nội dung nhiệm vụ thuê chuyên gia	Chuyên gia	Khối lượng	Đơn vị	Sản phẩm giao nộp
2	Công tác in ấn bàn giao sản phẩm				
2.1	Bản đồ khoanh vùng bảo vệ di sản tỷ lệ 1/50.000 (Layout 4A0 x 5 bộ) = 20 tờ		20	tờ	
2.2	Sơ đồ khoanh vùng bảo vệ di sản tỷ lệ 1/10.000 (114 tờ x 5 bộ)		570	Tờ	
2.3	Hồ sơ các cụm điểm di sản (5 bộ in màu - 300trang/ bộ)		5	Bộ	
2.4	Bản đồ phân bố di sản địa chất khu vực CVĐC Non Nước Cao Bằng tỷ lệ 1/50.000 (Layout 4A0 x 5 bộ) = 20 tờ		20	Tờ	
2.5	Bản đồ phân bố di sản văn hóa, địa văn hóa khu vực CVĐC Non Nước Cao Bằng tỷ lệ 1/50.000 (Layout 4A0 x 5 bộ) = 20 tờ A0)		20	Tờ	
2.6	Bản đồ phân bố hệ thống hang động khu vực CVĐC Non Nước Cao Bằng tỷ lệ 1/50.000 (Layout 4A0 x 5 bộ) = 20 tờ A0)		20	Tờ	
2.7	Bản đồ phân bố các giá trị di sản địa chất, hang động và địa văn hóa CVĐC NN Cao Bằng tỷ lệ 1/50.000(Layout 4A0 x 5 bộ) = 20 tờ A0)		20	Tờ	
2.8	Bản đồ các tuyến du lịch trải nghiệm trong vùng CVĐC Toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng 1/50.000,(Layout 04A0 x 5 bộ)		20	tờ	
2.9	Báo cáo tổng kết dự án (5 bộ - 300 trang/ bộ) (in màu)		5	Báo cáo	
3	Chi phí công tác phí				

STT	Nội dung nhiệm vụ thuê chuyên gia	Chuyên gia	Khối lượng	Đơn vị	Sản phẩm giao nộp
	Phụ cấp lưu trú cho cán bộ khảo sát (4 x 20 ngày)		80	Ngày	
	Tiền thuê phòng nghỉ cho cán bộ khảo sát (4 x 19)		76	Đêm	
4	Chi phí vận chuyển khảo sát chi phí theo ca xe/ngày 7 chỗ.		20	Ca xe/ngày	
5	Vật tư văn phòng, thực địa		1	gói	

2. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện Dịch vụ Tư vấn: Khi hợp đồng ký kết giữa 2 bên có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Sản phẩm bàn giao:

- + Báo cáo tổng hợp, tích hợp kết quả điều tra, khảo sát, khoanh vùng bảo vệ di sản toàn khu vực CVĐC Non Nước Cao Bằng.
- + Danh mục và hồ sơ thông tin các điểm, khu vực di sản được điều tra, khảo sát.
- + Bản đồ khoanh vùng bảo vệ di sản khu vực phần mở rộng.
- + Bộ hệ thống bản đồ khu vực Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non Nước Cao Bằng đã được biên tập, chuẩn hóa và tích hợp theo địa giới hành chính mới.
- + Cơ sở dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính phục vụ quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

- Số lượng: 05 bộ

- Thời gian hoàn thành trong 6 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhà thầu phải huy động tối thiểu 04 nhân sự tham gia thực hiện dịch vụ, cụ thể như sau:

- 01 Trưởng đoàn có kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn, điều tra, khảo sát, bảo tồn giá trị địa chất và phát triển công viên địa chất.

- 03 Chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn, điều tra, khảo sát, bảo tồn giá trị địa chất và phát triển công viên địa chất.

- Kinh nghiệm của chuyên gia phải đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Phối hợp với nhà thầu bố trí và đảm bảo các điều kiện về chỗ ở, đi lại, làm việc an toàn và thuận lợi cho đoàn tại cơ sở.

- Bố trí riêng một phòng làm việc có đầy đủ trang thiết bị, văn phòng phẩm, nước uống trong suốt thời gian đoàn làm việc tại cơ sở.

- Tạo điều kiện phối hợp với đoàn làm việc tại nơi khảo sát.

